

Bản án số: 44/2018/HS-ST

Ngày: 21-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Luyện

2. Ông Đinh Quốc Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T**, tên gọi khác: không; sinh ngày 13/7/1987; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông: Dương Văn L, sinh năm 1965; con bà: Nông Thị H, đã chết; cùng trú tại: xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; có vợ là Diệp Thị N, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2014; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Diệp Thị N, sinh năm 1995. Có mặt tại phiên tòa

Trú tại: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Tạ Văn T, sinh năm 1985. Vắng mặt

Trú tại: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nghiêm Công V, sinh năm 1969. Vắng mặt

Trú tại: Tổ 17, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

+ *Người chứng kiến:* Anh Dương Văn C, sinh năm 1987. Vắng mặt

Trú tại: Xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 01/02/2018, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, làm nhiệm vụ tại khu vực xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện bắt quả tang Dương Văn T đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho (Nghiem Văn V, sinh năm 1969, trú tại tổ 17, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên) tại nhà riêng của mình. Quá trình bắt giữ, tổ công tác giữ được T còn V chạy thoát, kiểm tra người T đã phát hiện, thu giữ tại tay phải của T 01 (một) gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine của T) và số tiền 300.000 đồng tại túi áo ngực bên trái T đang mặc.

Hồi 23 giờ 30 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn T, kết quả khám xét thu giữ: Tại dưới nền đất trong phòng ngủ của T 02 (hai) lọ nhựa có nắp (01 lọ bên trong có 26 (hai mươi sáu) gói giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 (một) lọ bên trong có chứa một gói nhỏ được gói bằng mảnh ni lon màu đen, lớp trong là giấy trắng, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng (T khai là Heroine); 50 mảnh giấy trắng có dòng kẻ ô vuông có kích thước 3,5cm x 3,5cm; 01 con dao cạo râu đã qua sử dụng, 01 mảnh nhựa màu trắng đục được gấp thành hình chữ V, kích thước 1,5cm x 0,5cm. Ngoài ra còn thu giữ tại móc treo quần áo trong phòng ngủ của T 01 cân tiểu ly, vỏ bằng gỗ và 01 chiếc kết sắt đã bị khóa.

Tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T khi bắt quả tang là 0,035gam, khi khám xét là 4,062gam, tổng trọng lượng là 4,097gam.

Tại bản kết luận giám định số 355/KL-PC54 ngày 07/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn T là chất ma túy, loại Heroine, có trọng lượng (khối lượng) là 4,097gam.

Hồi 10 giờ ngày 09/02/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành mở niêm phong chiếc kết sắt thu giữ tại nhà T, qua kiểm tra, thu giữ số tiền 8.000.000 đồng, còn lại các tài sản khác và chiếc kết sắt đã trả lại cho chị Diệp Thị N là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận: Do là người nghiện ma túy nên T thường xuyên đi mua ma túy ở khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc phường QT, thành phố TN về sử dụng và bán lại để kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 23/01/2018, T đi bằng xe bus một mình đến khu vực bến xe khách TN cũ thuộc phường QT, thành phố TN hỏi và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng, mua xong T mang về nhà chia ra làm nhiều gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong các ngày từ ngày 24/01/2018 đến ngày 01/02/2018, T đã nhiều lần bán Heroine cho nhiều người nhưng T chỉ nhớ được 02 người đó là Nghiem Công V, sinh năm 1969, trú tại tổ 17, thị trấn TC, huyện ĐH và Tạ Văn T, sinh năm 1985, trú tại xóm CL, xã TL, huyện ĐH; cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 24/01/2018 tại nhà riêng của mình ở xóm CL, xã TL, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên, T đã bán cho V 01 (một) gói Heroine với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng).

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 26/01/2018 cũng tại địa chỉ trên, T đã bán cho V 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ ba: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/01/2018 cũng tại nhà của T, T đã bán cho V 01 (một) gói Heroine với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng).

Lần thứ tư: Vào khoảng 08 giờ ngày 29/01/2018, tại nhà riêng của mình, T đã bán cho Tạ Văn T 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ năm: Vào khoảng 11 giờ cùng ngày 29/01/2018, tại nhà riêng của mình, T đã bán cho Tạ Văn T 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ sáu: Đến hồi 20 giờ cùng ngày 29/01/2018, tại nhà riêng của mình, T lại tiếp tục bán cho Tạ Văn T 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ bảy: Vào khoảng 16 giờ ngày 01/02/2018, cũng tại nhà riêng của T, T đã bán cho V 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 14 giờ ngày 01/02/2018, T một mình đến khu vực bến xe khách TN cũ thuộc phường QT, thành phố TN để mua Heroine về bán kiếm lời, tại đây T đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 2.300.000 đồng rồi mang về cất giấu ở nhà, khoảng 21 giờ cùng ngày, khi V đến nhà T hỏi mua Heroine, T đồng ý nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an bắt quả tang như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 04 (bốn) phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, KX2, LK (bên trong có chứa vỏ bì, lọ nhựa, các mảnh giấy và túi ni lon, Heroine còn lại sau giám định);
- 01 (một) cân tiểu ly vỏ bằng gỗ đã cũ;
- 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSĐH, ngày 30/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 08 đến 09 năm tù,

thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2018. Phạt bổ sung bị cáo từ 07 đến 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng của bị cáo Dương Văn T do bán ma túy mà có.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, KX2, LK (bên trong có chứa vỏ bì, lọ nhựa, các mảnh giấy và túi ni lon, Heroine còn lại sau giám định); 01 (một) cân tiểu ly vỏ bằng gỗ đã cũ;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng của bị cáo do bán ma túy mà có;

+ Tạm giữ số tiền 8.300.000đ (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên Dương Văn T thường xuyên mua Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 23/01/2018, Dương Văn T đi đến khu vực bến xe khách TN cũ thuộc phường QT, thành phố TN mua 01 (một) gói ma túy (Heroine) với giá 1.000.000 đồng rồi mang về chia nhỏ ra để sử dụng và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ trưa ngày 24/01/2018 đến ngày 01/02/2018, Dương Văn T đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Nghiêm Công V, sinh năm 1969, trú tại tổ 17, thị trấn TC, huyện ĐH và Tạ Văn T, sinh năm 1985, trú tại xóm CL, xã TL, huyện ĐH; cụ thể:

- Đối với Nghiêm Công V mua 04 lần gồm: khoảng 12 giờ ngày 24/01/2018, khoảng 17 giờ ngày 26/01/2018, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/01/2018 và khoảng 16 giờ ngày 01/02/2018, tại nhà riêng của mình, T đã bán cho V 04 gói Heroine (trong đó, ngày 24/01/2018 và ngày 28/01/2018 bán mỗi ngày 01 gói với giá 50.000 đồng/gói; ngày 26/01/2018 và ngày 01/02/2018 bán mỗi ngày 01 gói với giá 100.000 đồng/gói).

- Đối với Tạ Văn T mua 03 lần gồm: 08 giờ, 11 giờ và 20 giờ ngày 29/01/2018, tại nhà riêng của mình, T đã bán cho Tạ Văn T 03 gói Heroine, mỗi gói giá 100.000 đồng.

Khoảng 14 giờ ngày 01/02/2018, T tiếp tục đến khu vực bến xe khách TN cũ thuộc phường QT, thành phố TN mua ma túy (Heroine) của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 2.300.000 đồng rồi mang về cất giấu ở nhà mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi T đang bán

Heroine cho V thì bị Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm 4,097gam Heroine, 300.000 đồng cùng một số tài sản, đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khán xét, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu được, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)....;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;”.

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Dương Văn T chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai ra các lần phạm tội trước của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng của bị cáo do bán ma túy mà có.

[3]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 04 (bốn) phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, KX2, LK (bên trong có chứa vỏ bì, lọ nhựa, các mảnh giấy và túi ni lon, Heroine còn lại sau giám định); 01 (một) cân tiểu ly vỏ bằng gỗ đã cũ không có giá trị và giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu xung quỹ Nhà nước, số tiền 200.000 đồng còn lại cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối với số tiền 8.000.000 đồng thu giữ của vợ chồng bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn T và vợ là chị Diệp Thị N đều khai xác nhận đây là số tiền của chị N do đi làm công nhân tại Công ty Samsung được trả lương hàng tháng tích góp để chi tiêu chung cho gia đình và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nay chị N nhất trí đề nghị xem xét tạm giữ một khoản để đảm bảo thi hành án cho chồng chị, phần còn lại chị đề nghị trả lại cho chị để chi tiêu cho gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị trên của bị cáo và chị N là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên có cơ sở xem xét chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Chị Diệp Thị N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, có đối tượng Nghiêm Công V, sinh năm 1969, trú tại tổ 17, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên và Tạ Văn T, trú tại xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên là người đã mua Heroine của Dương Văn T nhiều lần; Ngày 21/5/2018 Công an huyện Đồng Hỷ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và Tạ Văn T là phù hợp. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa theo T khai báo về nguồn gốc số Heroine là do T mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực bến xe khách TN cũ thuộc phường QT, thành phố TN, do không xác định được lai lịch cụ thể của đối tượng trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn T** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt Dương Văn T: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2018.

- Quyết định tạm giam Dương Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Dương Văn T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Dương Văn T do phạm tội mà có.

2. Vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, KX2, LK (bên trong có chứa vỏ bì, lọ nhựa, các mảnh giấy và túi ni lon, Heroine còn lại sau giám định); 01 (một) cân tiểu ly vỏ bằng gỗ đã cũ.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

+ Tạm giữ số tiền 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Trả lại cho chị Diệp Thị N, sinh năm 1995, trú tại xóm CL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/6/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ và Ủy nhiệm chi chuyển khoản tiền điện tử số 66 ngày 04/6/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ, Kho bạc nhà nước huyện Đồng Hỷ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. Án phí: Buộc bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã TL, huyện ĐH;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Lê Huy Bắc
(Đã ký)**